

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 9894 /SYT-NVY

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 12 năm 2021

V/v điều chỉnh định nghĩa ca bệnh
COVID-19

KHẨN

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân quận, huyện, TP. Thủ Đức;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố;
- Phòng Y tế, Trung tâm y tế quận, huyện, TP. Thủ Đức.

Nhằm thống nhất trong việc đánh giá cấp độ dịch tại các quận, huyện, phường, xã, ngày 22/12/2021, Sở Y tế ban hành công văn số 9655/SYT-NVY về việc quy trình đánh giá cấp độ dịch tại các địa phương trên địa bàn Thành phố. Theo đó, số ca mắc mới được định nghĩa là ca bệnh được công bố có kết quả xét nghiệm RT-PCR dương tính với vi rút SARS-CoV-2.

Ngày 29/12/2021, Bộ Y tế ban hành công văn số 11042/BYT-KCB về việc điều chỉnh định nghĩa ca bệnh COVID-19, người tiếp xúc gần (F1), người có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1), cụ thể như sau:

1. Ca bệnh xác định (F0) là một trong các trường hợp:

(1) Là người có kết quả xét nghiệm dương tính với vi rút SARS-CoV-2 bằng phương pháp phát hiện vật liệu di truyền của vi rút (RT-PCR).

(2) Đối với các trường hợp có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2, được xác định là ca bệnh xác định (F0) khi đáp ứng 01 trong các trường hợp sau:

- Là người tiếp xúc gần (F1).
- Là người có ít nhất 02 trong số các biểu hiện lâm sàng: sốt; ho; đau họng; chảy nước mũi, nghẹt mũi; đau người, mệt mỏi, ớn lạnh; giảm hoặc mất vị giác; giảm hoặc mất khứu giác; đau, nhức đầu; tiêu chảy; khó thở; viêm đường hô hấp) và có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1).
- Là người có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính 02 lần liên tiếp (xét nghiệm lần 2 trong vòng 8 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm lần 1) với vi rút SARS-CoV-2 và có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1).

Lưu ý: Sinh phẩm xét nghiệm nhanh kháng nguyên với vi rút SARS-CoV-2 phải thuộc danh mục được Bộ Y tế cấp phép. Xét nghiệm nhanh kháng nguyên do nhân viên y tế thực hiện hoặc người nghi nhiễm thực hiện dưới sự giám sát của nhân viên y tế bằng ít nhất một trong các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp qua các phương tiện từ xa.

2. Người tiếp xúc gần (F1) là một trong các trường hợp sau:

- Người có tiếp xúc cơ thể trực tiếp (bắt tay, ôm, hôn, tiếp xúc trực tiếp với da, cơ thể...) với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0.

- Người đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp trong vòng 2 mét hoặc trong cùng không gian hẹp, kín và tối thiểu trong thời gian 15 phút với ca bệnh xác định (F0) khi đang trong thời kỳ lây truyền của F0.

- Người không đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp gần trong vòng 2 mét hoặc ở trong cùng không gian hẹp, kín với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0.

- Người trực tiếp chăm sóc, khám và điều trị ca bệnh xác định (F0) khi đang trong thời kỳ lây truyền của F0 mà không sử dụng đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân (PPE).

- Thời kỳ lây truyền của ca bệnh xác định (F0) được tính từ 02 ngày trước khi khởi phát (đối với ca bệnh xác định không có triệu chứng thì thời kỳ lây truyền được tính từ 02 ngày trước ngày được lấy mẫu có kết quả xét nghiệm dương tính) cho đến khi kết quả xét nghiệm âm tính hoặc giá trị CT ≥ 30 .

3. Người có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1):

- Người có mặt trên cùng phương tiện giao thông hoặc cùng địa điểm, sự kiện, nơi làm việc, lớp học... với ca bệnh xác định (F0) đang trong thời kỳ lây truyền.

- Người ở, đến từ khu vực ổ dịch đang hoạt động.

Do đó, số ca mắc mới trong tuần được đề cập trong cách tính mức độ dịch là ca bệnh xác định (F0) được công bố từ thứ Sáu tuần trước đến thứ Năm tuần này (tính theo ngày công bố) cư trú trên địa bàn quận, huyện, thành phố Thủ Đức, phường, xã, thị trấn được lấy trên phần mềm “Hệ thống thông tin bệnh truyền nhiễm” (CDS) sau khi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố lọc trùng và gửi về Trung tâm y tế qua email công vụ ngay trong ngày được Bộ Y tế công bố. Số ca mắc mới trong tuần không bao gồm các trường hợp sau: (1) ca nhập cảnh được cách ly ngay khi nhập cảnh; (2) ca được cách ly ngay trong cơ sở cách ly tập trung khi chưa có triệu chứng nghi ngờ mắc COVID-19 hoặc có kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính vào thời điểm cách ly.

Sở Y tế đề nghị Ban chỉ đạo phòng, chống dịch quận, huyện, thành phố Thủ Đức, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố, Trung tâm y tế quận, huyện, thành phố Thủ Đức áp dụng định nghĩa ca mắc mới theo hướng dẫn của Bộ Y tế để tính mức độ dịch tại các địa phương (thay thế định nghĩa ca mắc mới tại công văn số 9655/SYT-NVY của Sở Y tế).

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh ngay về Sở Y tế để được hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Thành phố;
- BCĐ PCD Thành phố;
- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY (LMTL, LTC).

(Đính kèm công văn số 11042/BYT-DP ngày 29/12/2021)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Vĩnh Châu



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11042/BYT-DP
V/v điều chỉnh định nghĩa ca bệnh
COVID-19.

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2021

Kính gửi:

- Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế.

Hiện nay, tình hình dịch COVID-19 đang diễn biến phức tạp tại nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới với các biến thể có khả năng lây lan nhanh và gây nguy hiểm như Delta và Omicron. Tại Việt Nam, dịch bệnh cơ bản đang được kiểm soát, tuy nhiên số ca mắc mới có xu hướng tăng tại một số tỉnh, thành phố; để tiếp tục chủ động tăng cường giám sát, phát hiện sớm các trường hợp mắc, quản lý hiệu quả các ca bệnh COVID-19 trong bối cảnh cả nước đang thực hiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, phù hợp với điều kiện và nguồn lực của các địa phương, Bộ Y tế yêu cầu Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế tổ chức thực hiện giám sát bệnh COVID-19 với các nhóm đối tượng như sau:

1. Ca bệnh giám sát (ca bệnh nghi ngờ) là một trong số các trường hợp sau:

a) Là người tiếp xúc gần (F1) và có ít nhất 2 trong số các biểu hiện lâm sàng sau đây: sốt; ho; đau họng; chảy nước mũi, nghẹt mũi; đau người, mệt mỏi, ớn lạnh; giảm hoặc mất vị giác; giảm hoặc mất khứu giác; đau, nhức đầu; tiêu chảy; khó thở; viêm đường hô hấp.

b) Là người có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1) và có ít nhất 2 trong số các biểu hiện lâm sàng như trên.

c) Là người có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2 (trừ trường hợp nêu tại mục 2, điểm b, c và d).

Người có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1):

- Người có mặt trên cùng phương tiện giao thông hoặc cùng địa điểm, sự kiện, nơi làm việc, lớp học... với ca bệnh xác định (F0) đang trong thời kỳ lây truyền.

- Người ở, đến từ khu vực ổ dịch đang hoạt động.

2. Ca bệnh xác định (F0) là một trong số các trường hợp sau:

a) Là người có kết quả xét nghiệm dương tính với vi rút SARS-CoV-2 bằng phương pháp phát hiện vật liệu di truyền của vi rút (PCR).

b) Là người tiếp xúc gần (F1) và có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2.

c) Là người có biểu hiện lâm sàng nghi mắc COVID-19 (ca bệnh nghi ngờ)

tại mục 1, điểm a) và có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2 và có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1).

d) Là người có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính 2 lần liên tiếp (xét nghiệm lần 2 trong vòng 8 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm lần 1) với vi rút SARS-CoV-2 và có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1).

Sinh phẩm xét nghiệm nhanh kháng nguyên với vi rút SARS-CoV-2 phải thuộc danh mục được Bộ Y tế cấp phép. Xét nghiệm nhanh kháng nguyên do nhân viên y tế thực hiện hoặc người nghi nhiễm thực hiện dưới sự giám sát của nhân viên y tế bằng ít nhất một trong các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp qua các phương tiện từ xa.

3. Người tiếp xúc gần (F1) là một trong số các trường hợp sau:

- Người có tiếp xúc cơ thể trực tiếp (bắt tay, ôm, hôn, tiếp xúc trực tiếp với da, cơ thể...) với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0.

- Người đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp trong vòng 2 mét hoặc trong cùng không gian hẹp, kín và tối thiểu trong thời gian 15 phút với ca bệnh xác định (F0) khi đang trong thời kỳ lây truyền của F0.

- Người không đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp gần trong vòng 2 mét hoặc ở trong cùng không gian hẹp, kín với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0.

- Người trực tiếp chăm sóc, khám và điều trị ca bệnh xác định (F0) khi đang trong thời kỳ lây truyền của F0 mà không sử dụng đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân (PPE).

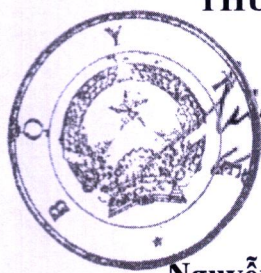
Thời kỳ lây truyền của ca bệnh xác định (F0) được tính từ 2 ngày trước khi khởi phát (đối với ca bệnh xác định không có triệu chứng thì thời kỳ lây truyền được tính từ 2 ngày trước ngày được lấy mẫu có kết quả xét nghiệm dương tính) cho đến khi kết quả xét nghiệm âm tính hoặc giá trị $CT \geq 30$.

Nhận được Công văn này, đề nghị các đồng chí Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế và các đơn vị có liên quan khẩn trương triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Y tế (Cục Y tế dự phòng) để nghiên cứu, cập nhật, bổ sung, sửa đổi Hướng dẫn giám sát và phòng, chống COVID-19./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTTg. Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Đồng chí Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Các Vụ, Cục: KCB, MT, TT-KT;
- Các Viện Vệ sinh dịch tễ, Pasteur;
- Trung tâm KSBT các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, DP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Trường Sơn